

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 25 tháng 4 năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam và Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 179/QĐ-CT-KT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam. Thời kỳ kiểm tra năm 2017, 2018, 2019;

Căn cứ Quyết định số 7387/QĐ-CTTPHCM ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 10.



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, tòa nhà Văn phòng VRG, số 177 đường Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0300812161

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0300812161 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 29/2/2024

Người đại diện theo pháp luật: Ông Veerapong Sawatyanon - Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

- Kê khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp năm 2017, 2018, 2019 quy định tại khoản 1 Điều 103, Điều 105 Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006.

- Kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2017, 2018, 2019 quy định tại khoản 3 Điều 103 Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006.

- Chưa kê khai khấu trừ và chưa nộp thuế nhà thầu cho phía nước ngoài dẫn đến thiếu số thuế nhà thầu phải nộp quy định tại khoản 4 Điều 103 Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

- Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

- Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

Không xử phạt đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế của số thuế GTGT giảm khấu trừ năm 2017, 2018, 2019. Do quá thời hiệu 2 năm, kể từ ngày hành vi vi phạm được thực hiện đến ngày ra quyết định xử phạt. Theo Điểm 1 Điều 2 Mục 1 Chương I Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

Không xử phạt đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp năm 2017, 2018, 2019. Do quá thời hiệu 5 năm, kể từ ngày hành vi vi phạm được thực hiện đến ngày ra quyết định xử phạt. Theo Điểm 2 Điều 2 Mục 1 Chương I Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

Không xử phạt đối với hành vi chưa kê khai khấu trừ và chưa nộp thuế nhà thầu cho phía nước ngoài năm 2018, tháng 1 năm 2019. Do quá thời hiệu 5 năm, kể từ ngày hành vi vi phạm được thực hiện đến ngày ra quyết định xử phạt. Theo Điểm 2 Điều 2 Mục 1 Chương I Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết tăng nặng: không.

b) Các tình tiết giảm nhẹ: không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Mức phạt: 62.598.079 đồng (bằng chữ: Sáu mươi hai triệu, năm trăm chín mươi tám ngàn, không trăm bảy mươi chín đồng).

Trong đó:

- Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (tiểu mục 4254): 59.049.347 đồng.

- Phạt hành vi trốn thuế giá trị gia tăng nhà thầu (tiểu mục 4254): 1.819.863 đồng.

- Phạt hành vi trốn thuế thu nhập doanh nghiệp nhà thầu (tiểu mục 4254): 1.728.869 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu số tiền thuế vào ngân sách Nhà nước: 1.323.056.750 đồng (bằng chữ: Một tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, không trăm năm mươi sáu ngàn, bảy trăm năm mươi đồng).

Trong đó:

+ Truy thu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 1052): 1.079.264.111 đồng.

+ Truy thu số tiền thuế nhà thầu: 243.792.639 đồng.

\* Truy thu số tiền thuế giá trị gia tăng nhà thầu (tiểu mục 1701): 125.021.866 đồng.

\* Truy thu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp nhà thầu (tiểu mục 1052): 118.770.773 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 755.211.898 đồng (bằng chữ: Bảy trăm năm mươi lăm triệu, hai trăm mười một ngàn, tám trăm chín mươi tám đồng).

Trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 4918): 615.219.878 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng nhà thầu (tiểu mục 4931): 71.790.780 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp nhà thầu (tiểu mục 4918): 68.201.241 đồng.



Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/4/2024. Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 25/4/2024 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Giảm khấu trừ thuế giá trị gia tăng: 362.921.236 đồng (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm hai mươi một ngàn, hai trăm ba mươi sáu đồng).

Đề nghị Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam khai điều chỉnh số thuế giảm khấu trừ nêu trên vào hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế nhận được Quyết định này (chỉ tiêu 37 trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng - Mẫu số 01/GTGT).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Veerapong Sawatyanon là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế quy định tại Điều 1, phải nộp vào tài khoản số: 7111.1056137 của Cục Thuế TP Hồ Chí Minh mở tại Kho bạc Nhà nước TP Hồ Chí Minh, địa chỉ: số 37 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hồ Chí Minh để thu tiền.

3. Gửi cho Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 10, Phòng Kế khai và Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận: 900497

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TTKT10 (lvd binh, 6b).

